

Số: 17 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 11 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

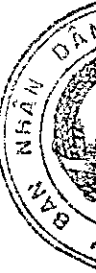
I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, giảm chi phí tuân thủ luật pháp cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Nâng cao hiệu quả, chất lượng của hệ thống thể chế, pháp luật kinh doanh.
- Giám sát trách nhiệm thi hành pháp luật kinh doanh của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Tạo hiệu ứng tác động tích cực đến công tác an sinh xã hội của tỉnh và lợi ích của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh, giảm mức thu phí, bãi bỏ một số phí không cần thiết thuộc thẩm quyền của tỉnh;
- Cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, nộp thuế và bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền của tỉnh.
- Giảm tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng doanh nghiệp cùng ngành phải chi trả chi phí không chính thức theo Khảo sát PCI;
- Công khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý trên trang mạng internet của cơ quan có thẩm quyền;
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.



II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ, giải pháp chung

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát pháp luật về đầu tư, kinh doanh, sàng lọc những điểm bất hợp lý, gây ra chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp, nghiên cứu đề xuất hướng xử lý. Các văn bản ban hành cần có đánh giá tác động chi phí, nhất là chi phí không chính thức, gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan soạn thảo;

- Tăng cường tiếp xúc, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý nghiêm minh các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ thi hành pháp luật;

- Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp trong việc phân biện chính sách, tham vấn xây dựng thể chế và hoàn thiện môi trường kinh doanh;

- Công khai 100% thủ tục liên quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, quy hoạch của tỉnh và địa phương được công khai trên trang thông tin điện tử;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết thủ tục, hồ sơ kinh doanh cho doanh nghiệp, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

a) Về chi phí gia nhập thị trường

- Sở Kế hoạch và Đầu tư

+ Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai rà soát điều kiện kinh doanh, đề xuất các biện pháp cắt giảm.

+ Thực hiện thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp trong tối đa 1,5 ngày làm việc; tăng cường đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử, rút ngắn thời

gian cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thời gian lấy ý kiến, thẩm định trình quyết định chủ trương đầu tư; kết nối các thủ tục thuế, lao động, bảo hiểm, ngân hàng nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát đề xuất trình tự, thủ tục cấp phép dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước, khu vực biển và xây dựng công trình theo hướng thống nhất các thủ tục thành một thủ tục liên thông để nhà đầu tư không phải làm thủ tục nhiều lần, tại nhiều cơ quan; thủ tục liên thông bao gồm các khâu: Chấp thuận chủ trương đầu tư, nhu cầu sử dụng đất, mặt nước, khu vực biển, quy hoạch, giao hoặc cho thuê đất, mặt nước, khu vực biển (nếu có);

+ Tiếp tục triển khai trang đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin doanh nghiệp.

b) Về chi phí xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh

- Sở Xây dựng:

+ Xây dựng quy chế phối hợp thẩm định thiết kế xây dựng, cấp phép xây dựng và thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Trong đó thực hiện đồng thời thủ tục cho ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy với thủ tục thẩm định thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công;

+ Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng nội dung, quy trình phối hợp và tổ chức thực hiện phối hợp liên ngành kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và kiểm tra, xác nhận công trình bảo vệ môi trường đối với các công trình, dự án thuộc quyền kiểm tra trên địa bàn tỉnh theo hướng tạo điều kiện, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí.

+ Đề xuất các cơ chế phối hợp liên thông thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép xây dựng giữa các đơn vị; quy định cụ thể hồ sơ hoàn công, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký tài sản hình thành từ quá trình xây dựng.

- Công an tỉnh

+ Rà soát các quy định phòng cháy, chữa cháy theo hướng làm rõ các quy định, đề xuất giảm thiểu các yêu cầu không cần thiết đối với các công trình có thể dùng chung trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy; đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy cho doanh nghiệp.

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giảm thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;

+ Thực hiện liên thông một số thủ tục trong lĩnh vực môi trường với tài nguyên nước (thâm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận hoàn thành báo cáo đánh giá tác động môi trường liên thông với cấp phép xả thải) để giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.

c) Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kiên Giang:

+ Triển khai các giải pháp xử lý nợ xấu trên cơ sở hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhằm cắt giảm chi phí cho ngân hàng thương mại, tạo dư địa cho giảm lãi suất cho vay;

+ Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh mở rộng tín dụng hiệu quả, tập trung nguồn vốn cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên trong đó có các DNNVV; triển khai kịp thời các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý cho DNNVV trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Hội sở chính. Thời gian thực hiện, ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương (thời gian hoàn thành thường xuyên);

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Rà soát, đề xuất phương thức, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo hướng giảm bớt gánh nặng tài chính doanh nghiệp. Rà soát nội dung, quy trình để có đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền và nghiên cứu, quản lý, chỉ đạo rút ngắn thời gian thực hiện các quy trình, thủ tục có liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các công tác lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường....

- Sở Khoa học và Công nghệ:

+ Tiếp tục ưu đãi về lãi suất cho vay đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp, tăng quy mô hỗ trợ đầu tư khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu và hoàn chỉnh các chính sách bảo lãnh, trợ cấp lãi suất,... nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh đổi mới công nghệ;

+ Tuyên truyền, phổ biến các chương trình hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, tập trung vào các doanh nghiệp nhỏ và vừa về cơ chế hỗ trợ của nhà nước: bảo lãnh, trợ cấp lãi suất, điều kiện vay, vốn đối ứng theo yêu cầu của ngân hàng. Áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, đăng ký sử dụng mã số, mã vạch cho sản phẩm, hàng hóa;

+ Tiếp tục rà soát, đổi mới quy trình xét duyệt và kiểm soát tài chính, rút ngắn thời gian thẩm định đề cương và kinh phí theo hướng minh bạch, hiệu quả;

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp giới thiệu, chào bán công nghệ, thiết bị và kết nối giao thương trên sàn trực tuyến, tạo cơ hội trao đổi với các chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ được thuận lợi, không hạn chế về không gian và thời gian, góp phần giảm chi phí và thời gian của doanh nghiệp.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đề xuất các giải pháp kích thích, mở rộng xuất khẩu hàng hóa.

d) Về chi phí tuân thủ pháp luật

- Sở Khoa học và Công nghệ:

+ Tăng cường công tác phối hợp các đơn vị liên quan để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học công nghệ đối với hàng hóa nhập khẩu, góp phần giảm thời gian thông quan hàng hóa;

+ Rà soát quy trình, thủ tục nhằm hỗ trợ doanh nghiệp giảm thiểu các chi phí có liên quan đến xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, xuất xứ hàng hóa, nhãn hiệu sản phẩm;

+ Ứng dụng công nghệ thông tin truy xuất các dữ liệu của sở, ngành, doanh nghiệp để giảm số lượng hồ sơ khi thực hiện các thủ tục liên quan đến hàng hóa nhập khẩu, chuyển 100% thủ tục hành chính từ chế độ tiền kiểm sang hậu kiểm đáp ứng quy định của pháp luật, đảm bảo điều kiện thông thoáng cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Căn cứ các nhóm chỉ tiêu đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng quy định tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; thanh tra ngành nông nghiệp thực hiện xếp loại tương ứng với mức độ rủi ro của từng doanh nghiệp để đưa ra tỷ lệ lấy mẫu và tần suất kiểm tra tương ứng; hạn chế thanh kiểm tra đối với các doanh nghiệp được đánh giá tốt.

- Cục Hải quan tỉnh: Công khai tiêu chí đánh giá, có hệ thống cảnh báo công khai lý do doanh nghiệp bị phân luồng. Thực hiện giảm tờ khai xuất nhập khẩu luồng đỏ, luồng vàng; triển khai áp dụng quản lý rủi ro toàn diện,



nâng cao hiệu quả, chất lượng áp dụng quản lý rủi ro trong tất cả các nghiệp vụ hải quan.

- Cục Thuế tỉnh:

+ Rà soát, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các kiến nghị sửa đổi các quy định thuộc lĩnh vực thuế.

+ Rút ngắn thời gian giải quyết hoàn thuế.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các quy trình, trình tự theo Luật Thuế được quy định, bổ sung, sửa đổi trong thực hiện việc kê khai thuế, hoàn thuế, nộp thuế, sử dụng hóa đơn bằng phương tiện điện tử.

- Sở Công Thương: Rà soát các thủ tục về cấp giấy chứng nhận kinh doanh có điều kiện thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để đơn giản thủ tục và thời gian cấp phép, tạo điều kiện cho doanh nghiệp giảm thiểu các chi phí có liên quan.

đ) Về chi phí không chính thức

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang

+ Phối hợp với Sở Nội vụ và đơn vị có liên quan tổ chức điều tra, khảo sát xác định mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở sở, ngành, huyện, thành phố theo mô hình dân chấm điểm, công khai kết quả và đề nghị các sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức;

+ Tích cực vận động doanh nghiệp thành viên phản ánh các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức; tập hợp các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp thành viên gửi các cơ quan chức năng theo quy định;

+ Tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi nhũng nhiễu. Phát động trong các doanh nghiệp không đưa hối lộ bất cứ hình thức nào cho mọi cán bộ công chức;

+ Xây dựng các công cụ, giải pháp hỗ trợ, bảo vệ doanh nghiệp thành viên sau khi họ tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức;

+ Rà soát, tập hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, khó tuân thủ, bất hợp lý; đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải thích, sửa đổi, bổ sung và công khai kết quả để các doanh nghiệp biết.

- Thanh tra tỉnh

+ Công khai các kết luận thanh tra, kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và các vụ việc tiêu cực tham nhũng trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh;

+ Tăng cường thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Giám đốc các sở, ngành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo báo, đài tuyên truyền, phổ biến các chương trình hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, tập trung vào các doanh nghiệp nhỏ và vừa về cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước như: Bảo lãnh, hỗ trợ lãi suất, điều kiện vay vốn; áp dụng công cụ cải tiến năng suất chất lượng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, đăng ký mã số, mã vạch cho sản phẩm, hàng hóa.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành, địa phương; tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng văn bản với các mục tiêu, nhiệm vụ, tiêu chí, thời gian, kết quả đạt được cụ thể để tổ chức thực hiện, phấn đấu; đồng thời tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này gắn liền với việc kiểm điểm trách nhiệm của mình trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; khắc phục những khuyết điểm, yếu kém; phát huy những thành quả đạt được nhằm đề ra các giải pháp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Văn bản triển khai, tổ chức thực hiện của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, theo dõi.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo đầy đủ, nghiêm túc đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp **trước ngày 10 tháng 12** và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường thực hiện tham vấn doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả tiếp nhận và xử lý phản ánh của doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật;

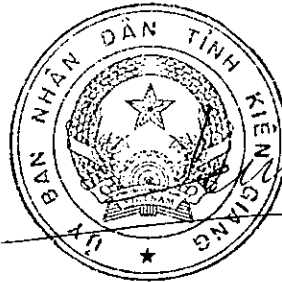
- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, P KTTH;
- Lưu: VT, nknguyen (02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Minh Phụng

